

Số: /QĐ-SKHCN

Thái Nguyên, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-TTg ngày 06/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, công chức, viên chức, cán bộ, công chức cấp xã, người quản lý doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, bãi bỏ các quyết định trước đây trái với nội dung Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở; Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở và công chức, viên chức, người lao động của Sở chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (th/h);
- Đảng ủy, Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Dương Hữu Bường

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ TẠI
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH THÁI NGUYÊN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-KHCN ngày /7/2025
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nội dung, cách thức, quyền và nghĩa vụ của công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện dân chủ tại Sở Khoa học và Công nghệ; trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong việc bảo đảm thực hiện dân chủ tại Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Quy chế này áp dụng đối với công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên.

Trung tâm Phát triển KH&CN tỉnh Thái Nguyên; Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên (viết tắt là Trung tâm) trực thuộc Sở KH&CN thực hiện dân chủ tại Trung tâm theo quy định tại nội quy, quy định, quy chế của Trung tâm và pháp luật có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện dân chủ

1. Bảo đảm quyền của công chức, viên chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; quản lý, điều hành của chính quyền và vai trò nòng cốt của các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện dân chủ.

3. Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động của Sở KH&CN.

4. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ.

5. Tôn trọng ý kiến đóng góp, kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của công chức, viên chức và người lao động.

6. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của Sở KH&CN và công chức, viên chức, người lao động trong Sở.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện dân chủ

1. Quyền công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện dân chủ

a) Được công khai thông tin và yêu cầu cung cấp thông tin đầy đủ, chính

xác, kịp thời theo quy định của pháp luật.

b) Đề xuất sáng kiến, tham gia ý kiến, bàn và quyết định đối với các nội dung thực hiện dân chủ tại Sở KH&CN theo quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

c) Kiểm tra, giám sát, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với các quyết định, hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ theo quy định của pháp luật.

d) Được công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp trong thực hiện dân chủ ở Sở KH&CN theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ của công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện dân chủ.

a) Tuân thủ quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

b) Tham gia ý kiến về các nội dung được đưa ra ý kiến theo quy định của Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

c) Chấp hành các nội quy, quy chế làm việc của Sở KH&CN.

d) Kịp thời kiến nghị, phản ánh lên người đứng đầu Sở KH&CN khi phát hiện có hành vi vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ ở Sở KH&CN.

e) Tôn trọng và bảo đảm trật tự, an toàn của cơ quan, lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của Sở KH&CN.

Điều 4. Quyền thụ hưởng của công chức, viên chức, người lao động

1. Được Nhà nước và pháp luật công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm thực hiện quyền con người, quyền công dân theo quy định của pháp luật. Được bảo đảm thực hiện các quyền về thực hiện dân chủ theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 và quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Được thông tin đầy đủ, kịp thời về các quyền và lợi ích hợp pháp, chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội theo quy định của pháp luật.

3. Được thụ hưởng chế độ an sinh xã hội và kết quả thực hiện dân chủ ở Sở KH&CN.

4. Được tạo điều kiện để tham gia học tập, công tác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Các biện pháp bảo đảm thực hiện dân chủ

1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ.

2. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thực hiện dân chủ; nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động về việc bảo đảm thực hiện dân chủ.

3. Nâng cao trách nhiệm của Sở KH&CN, vai trò nêu gương của người đứng đầu, đảng viên, công chức, viên chức trong việc thực hiện dân chủ và bảo đảm thực hiện dân chủ; lấy mức độ thực hiện dân chủ trong Sở KH&CN làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

4. Kịp thời biểu dương, khen thưởng các gương điển hình, có nhiều thành tích trong việc phát huy và tổ chức thực hiện tốt dân chủ; phát hiện và xử lý

nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật về thực hiện dân chủ.

5. Hỗ trợ, khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - kỹ thuật, trang bị phương tiện kỹ thuật và bảo đảm các điều kiện cần thiết khác cho việc tổ chức thực hiện dân chủ phù hợp.

Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện dân chủ ở cơ quan

1. Gây khó khăn, phiền hà hoặc cản trở thực hiện dân chủ trong Sở KH&CN.

2. Bao che, cản trở, trù dập hoặc thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; tiết lộ thông tin về người tố cáo, người cung cấp thông tin về hành vi vi phạm có liên quan đến việc thực hiện dân chủ.

3. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ để thực hiện hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của Sở KH&CN, công chức, viên chức và người lao động.

4. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ ở Sở KH&CN để thực hiện hành vi vi phạm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, xuyên tạc, vu khống, xâm phạm quyền, lợi ích của công chức, viên chức, người lao động.

5. Giả mạo giấy tờ, gian lận hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bàn, quyết định, tham gia ý kiến của công chức, viên chức và người lao động tại Sở KH&CN.

Chương II

THỰC HIỆN DÂN CHỦ Ở CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Mục 1

CÔNG KHAI THÔNG TIN

Điều 7. Những nội dung thông tin người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải công khai

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, người đứng đầu Sở KH&CN phải công khai trong nội bộ Sở KH&CN các nội dung sau đây:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của Sở KH&CN.

2. Kế hoạch công tác hàng năm của Sở KH&CN.

3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của Sở KH&CN; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có).

4. Tiêu chuẩn, định mức, thủ tục hành chính về tài sản công; tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng, thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và hình thức xử lý khác đối với tài sản công; tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công được giao quản lý, sử dụng.

5. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ

nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với công chức, viên chức, người lao động; các đề án, dự án và việc tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị.

6. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

7. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

8. Nội quy, quy chế, quy định của Sở KH&CN quy tắc ứng xử trong Sở KH&CN.

9. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của công chức, viên chức, người lao động về những nội dung công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến quy định tại Điều 12 của Quy chế này.

10. Văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị quản lý cấp trên liên quan đến hoạt động của Sở KH&CN.

11. Nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Hình thức, thời điểm và thời hạn công khai thông tin về công chức, viên chức, người lao động biết

1. Các hình thức công khai thông tin bao gồm:

- a) Niêm yết thông tin.
- b) Thông báo qua hệ thống thông tin nội bộ hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Sở KH&CN.
- c) Thông báo tại hội nghị công chức, viên chức, người lao động của Sở KH&CN.
- d) Thông báo bằng văn bản đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động.
- đ) Thông qua trưởng các phòng, thủ trưởng đơn vị trực thuộc để thông báo đến công chức, viên chức và người lao động thuộc phòng, đơn vị.
- e) Thông báo bằng văn bản đến các chi bộ để thông tin đến đảng viên, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở KH&CN.
- g) Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

2. Nội dung thông tin quy định tại Điều 7 Quy chế này phải được công khai chậm nhất là 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định, văn bản của cơ quan có thẩm quyền về nội dung cần công khai, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Thời hạn công khai thông tin

a) Đăng thông tin quy định tại Điều 7 Quy chế này trên Trang thông tin điện tử của Sở KH&CN, thời hạn đăng tải ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày

bắt đầu đăng tin, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

b) Cùng với việc thực hiện công khai thông tin bằng hình thức quy định tại điểm a khoản 3 Điều này, căn cứ vào đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung cần công khai, người đứng đầu Sở KH&CN quyết định thêm hình thức công khai khác quy định tại khoản 1 Điều này của Quy chế phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị, bảo đảm để công chức, viên chức, người lao động tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi.

c) Người đứng đầu Sở KH&CN có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo yêu cầu của công chức, viên chức, người lao động đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

d) Trường hợp pháp luật có quy định khác về hình thức, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định đó.

Mục 2

NHỮNG VIỆC CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Điều 9. Những nội dung công chức, viên chức, người lao động được bàn và quyết định

1. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.
2. Nội dung nghị quyết hội nghị công chức, viên chức, người lao động.
3. Các công việc tự quản khác trong nội bộ Sở KH&CN không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Điều 10. Hình thức công chức, viên chức, người lao động bàn và quyết định

1. Công chức, viên chức, người lao động bàn và quyết định những nội dung quy định tại Điều 9 Quy chế này tại hội nghị công chức, viên chức, người lao động hàng năm do người đứng đầu Sở KH&CN hoặc có ít nhất một phần ba tổng số công chức, viên chức, người lao động cùng đề nghị.
2. Trường hợp không thể tổ chức hội nghị công chức, viên chức, người lao động vì lý do bất khả kháng thì người đứng đầu Sở KH&CN quyết định tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở KH&CN.

Điều 11. Tổ chức hội nghị công chức, viên chức, người lao động

1. Hội nghị công chức, viên chức, người lao động do người đứng đầu Sở KH&CN chủ trì. Hội nghị công chức, viên chức, người lao động được tổ chức định kỳ mỗi năm một lần sau khi kết thúc năm công tác của cơ quan, đơn vị, nhưng không chậm hơn 03 tháng của năm công tác tiếp theo hoặc được tổ chức bất thường khi có đề xuất của các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 10 Quy

chế này. Thời gian cụ thể tổ chức Hội nghị do người đứng đầu Sở KH&CN quyết định.

2. Thành phần dự hội nghị là toàn thể công chức, viên chức, người lao động. Hội nghị được tổ chức hợp lệ khi có ít nhất là hai phần ba tổng số công chức, viên chức, người lao động của Sở KH&CN có mặt. Nghị quyết, quyết định của hội nghị được thông qua khi có trên 50% tổng số người dự hội nghị tán thành và nội dung không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

3. Nội dung của hội nghị công chức, viên chức, người lao động bao gồm:

a) Kiểm điểm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở KH&CN;

b) Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết hội nghị công chức, viên chức, người lao động trước đó và những quy định về thực hiện dân chủ tại Sở KH&CN;

c) Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu Sở KH&CN trong việc thực hiện kế hoạch công tác hằng năm;

d) Tổng kết phong trào thi đua, xét khen thưởng và bàn, thống nhất nội dung thi đua năm tiếp theo, thống nhất nội dung giao ước thi đua;

đ) Thảo luận và quyết định các nội dung quy định tại Điều 9 Quy chế này;

e) Thực hiện các nội dung về công khai thông tin; lấy ý kiến của công chức, viên chức, người lao động về những nội dung quy định tại Điều 12 Quy chế này;

g) Thực hiện các công việc khác theo quyết định của hội nghị.

4. Trình tự tổ chức hội nghị được thực hiện như sau:

a) Người đứng đầu Sở KH&CN hoặc ủy quyền cho cấp phó của người đứng đầu trình bày báo cáo về các nội dung quy định tại điểm a và điểm c khoản 3 Điều này.

b) Đại diện lãnh đạo Sở báo cáo về các nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều này.

c) Công chức, viên chức, người lao động tham dự hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến, đề xuất, kiến nghị (nếu có).

d) Người đứng đầu Sở KH&CN giải đáp thắc mắc, kiến nghị của công chức, viên chức, người lao động đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, bàn các biện pháp cải tiến điều kiện làm việc, nâng cao đời sống của công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị, các biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tiếp theo của cơ quan, đơn vị.

đ) Hội nghị quyết định các nội dung quy định tại Điều 9 Quy chế này (nếu có);

e) Tổ chức khen thưởng cá nhân, tập thể của cơ quan, đơn vị có thành tích trong công tác; phát động phong trào thi đua.

g) Ký kết giao ước thi đua giữa người đứng đầu Sở KH&CN với các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở.

h) Thông qua nghị quyết hội nghị.

Điều 12. Trách nhiệm trong việc tổ chức để công chức, viên chức, người lao động bàn, quyết định và thực hiện quyết định của tập thể công chức, viên chức, người lao động

1. Người đứng đầu Sở KH&CN cho chủ trương sau khi bàn bạc, thống nhất trong Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở và giao cho bộ phận tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức hội nghị công chức, viên chức, người lao động hoặc tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến để công chức, viên chức, người lao động bàn, quyết định các nội dung quy định tại Điều 9 Quy chế này.

2. Người đứng đầu Sở KH&CN giao cho bộ phận tham mưu tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của hội nghị công chức, viên chức, người lao động, quy chế thực hiện dân chủ của Sở KH&CN và các nội dung khác đã được công chức, viên chức, người lao động thống nhất, quyết định; cử đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Định kỳ 06 tháng một lần, người đứng đầu Sở KH&CN sẽ tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị công chức, viên chức, người lao động; thông báo kết quả đánh giá đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị.

4. Đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 9 Quy chế này và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất; trường hợp nhận thấy quyết định của tập thể công chức, viên chức, người lao động không bảo đảm trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái với quy định của pháp luật, trái đạo đức xã hội thì có quyền kiến nghị, phản ánh đến cấp trên, Lãnh đạo cấp trên trực tiếp của cơ quan, đơn vị hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

Mục 3

NHỮNG VIỆC CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA Ý KIẾN

Điều 13. Những nội dung công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định

1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

2. Kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị.

3. Tổ chức phong trào thi đua của cơ quan, đơn vị.

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan, đơn vị.

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiến hà, sách nhiễu Nhân dân.

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; bổ nhiệm công chức, viên chức.

7. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của công chức, viên chức, người lao động.
8. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.
9. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị.
10. Các dự thảo nội quy, quy chế khác của cơ quan, đơn vị.
11. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

Điều 14. Hình thức công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến

Căn cứ đặc điểm, tính chất hoạt động và nội dung tham gia ý kiến, công chức, viên chức, người lao động có thể tham gia ý kiến thông qua một hoặc một số hình thức sau đây:

1. Tham gia ý kiến trực tiếp với người đứng đầu cơ quan, đơn vị hoặc thông qua trưởng các phòng, trưởng đơn vị trực thuộc.
2. Thông qua Hội nghị công chức, viên chức, người lao động và các cuộc họp, hội nghị khác của cơ quan, đơn vị.
3. Thể hiện ý kiến qua phiếu lấy ý kiến trực tiếp hoặc dự thảo văn bản do cấp có thẩm quyền gửi.
4. Tham gia ý kiến qua hệ thống thông tin nội bộ hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

Điều 15. Trách nhiệm trong việc tổ chức để công chức, viên chức, người lao động tham gia ý kiến

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chỉ đạo tổ chức lấy ý kiến công chức, viên chức, người lao động về các nội dung quy định tại Điều 13 của Quy chế này, trong đó xác định rõ nội dung lấy ý kiến, hình thức lấy ý kiến, cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện; chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của công chức, viên chức, người lao động; nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện công khai nội dung giải trình, tiếp thu đến công chức, viên chức, người lao động.

2. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị cho chủ trương đối với việc tổ chức lấy ý kiến sau khi có sự thống nhất với Ban Giám đốc Sở; giao bộ phận tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức lấy ý kiến, tổ chức lấy ý kiến, giám sát quá trình lấy ý kiến, kết quả giải trình, tiếp thu và tổ chức thực hiện các nội dung công chức, viên chức, người lao động đã tham gia ý kiến; tham gia ý kiến trước khi người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định ban hành quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị.

3. Công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tích cực, gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến làm cơ sở cho cấp có thẩm quyền quyết định; theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đối với các nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến công chức, viên chức, người lao động và quá trình tổ chức thực hiện quyết định về các nội dung này.

Mục 4

NHỮNG VIỆC CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 16. Nội dung công chức, viên chức, người lao động kiểm tra, giám sát

1. Kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà tập thể công chức, viên chức, người lao động đã bàn và quyết định quy định tại Điều 9 của Quy chế này.
2. Giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ và việc thực hiện chính sách, pháp luật của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và trưởng các phòng, trưởng đơn vị trực thuộc, hành vi hành chính của người thực thi công vụ tại cơ quan, đơn vị.

Điều 17. Hình thức kiểm tra, giám sát của công chức, viên chức, người lao động

1. Công chức, viên chức, người lao động trực tiếp thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua:
 - a) Hoạt động học tập, công tác, sinh hoạt của công chức, viên chức, người lao động ở cơ quan, đơn vị;
 - b) Quan sát, tìm hiểu, giao tiếp với người có chức vụ, quyền hạn, công chức, viên chức, người lao động khác trong cơ quan, đơn vị;
 - c) Tiếp cận các thông tin được công khai; các thông tin, báo cáo của cơ quan, đơn vị hoặc người được giao quản lý, thực hiện các nội dung công chức, viên chức, người lao động đã bàn và quyết định;
 - d) Tham dự hội nghị công chức, viên chức, người lao động.
2. Công chức, viên chức, người lao động thực hiện việc kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động công tác và việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao ở cơ quan, đơn vị.

Điều 18. Xử lý kết quả kiểm tra, giám sát của công chức, viên chức, người lao động

1. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, công chức, viên chức, người lao động tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc (*nếu có*); tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.
2. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, công chức, viên chức, người lao động kiến nghị, phản ánh đến người đứng đầu cơ quan, đơn vị để xem xét, thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

Điều 19. Trách nhiệm trong việc bảo đảm để công chức, viên chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị có trách nhiệm sau đây:
 - a) Căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, đặc điểm, tính chất tổ chức, hoạt động và điều kiện thực tế của cơ quan, xây dựng và ban hành Quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, đơn vị làm cơ sở để công chức, viên chức, người lao động kiểm tra,

giám sát việc thực hiện;

b) Tạo lập cơ chế tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị; thực hiện việc đối thoại, giải trình với công chức, viên chức, người lao động theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của công chức, viên chức, người lao động trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị;

c) Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công chức, viên chức, người lao động; kịp thời báo cáo, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình;

d) Xử lý người có hành vi cản trở công chức, viên chức, người lao động thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý và tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực.

2. Công chức, viên chức, người lao động chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, phản ánh.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

1. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, công chức, viên chức, người lao động của Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Giao Văn phòng Sở theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; tổng hợp báo cáo kết quả về tình hình thực hiện dân chủ ở cơ sở khi được yêu cầu.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc kịp thời phản ánh về Văn phòng Sở tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.